

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỐC OAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 68/2023/HS - ST
Ngày 15 tháng 9 năm 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỐC OAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Long

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Nho Bản

2. Ông Nguyễn Văn Viên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai tham gia phiên tòa:

Ông Đoàn Hữu Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội đưa ra xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 55/2023/TLHS - ST ngày 28 tháng 7 năm 2023; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên **Nguyễn Trường G**, sinh năm 2004; Đăng ký hộ khẩu: thôn N, xã N, huyện P, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông: Nguyễn Văn V, sinh năm 1977 (đã chết) và bà: V Thị T, sinh năm 1980; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 18/4/2023. Hiện tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. Số giam: 2947C2 buồng 8. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên **Nguyễn Ngọc V**, sinh năm 2004; Đăng ký hộ khẩu: thôn Đ, xã P, huyện P, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông: Nguyễn Hữu B, sinh năm 1963 và bà: Đào Thị L, sinh năm 1972; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 18/4/2023. Hiện tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. Số giam: 2946C2 buồng 7. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ, ngày 18 tháng 4 năm 2023, tại thôn Đồng Lư, xã Đồng Quang, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội, bị cáo Nguyễn Trường G và bị cáo

Nguyễn Ngọc V đang có hành vi tàng trữ trái phép 1,994 gam ma túy Ketamine nhằm mục đích bán cho người khác, nhưng chưa kịp bán thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quốc Oai phát hiện, bắt và thu giữ cùng toàn bộ vật chứng.

Vật chứng thu giữ: 01 gói giấy màu trắng bên trong có 02 túi ni lông màu trắng kích thước (3x3) cm đều chứa tinh thể màu trắng tại túi quần bên trái phía trước của bị cáo Nguyễn Trường G đang mặc. Tại chỗ, G và V khai nhận tinh thể màu trắng chứa trong 02 túi ni lông đều là ma túy mang đi để bán cho khách nhằm mục đích kiếm lời.

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone màu đỏ trắng đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0396090604 thu giữ của bị cáo Nguyễn Trường G;

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu vàng đen đã qua sử dụng, bên trong có lắp sim số 0326385192 và số tiền 190.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Ngọc V.

Kết quả xét nghiệm nước tiểu đối với Nguyễn Trường G và Nguyễn Ngọc V cho kết quả âm tính với chất ma túy.

Kết quả khám xét nơi ở của G và V không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tiến hành kiểm tra người và xe ô tô BKS 30E-844.21 không phát hiện thu giữ gì của anh Trịnh Văn Phương không phát hiện thu giữ gì.

Quá trình điều tra làm rõ: Khoảng 10 giờ ngày 18/04/2023, Nguyễn Trường G đang ở nhà tại thôn Nam Quất, xã Nam Triều, huyện P, thành phố Hà Nội thì nhận được cuộc gọi từ tài khoản zalo tên “Xuân” của đối tượng nữ giới tên Xuân (*là bạn bè xã hội G quen trong 1 lần đi hát karaoke tại P; khoảng 20 tuổi, người gầy, tóc dài, có hình xăm ở chân trái; G không biết họ tên, tuổi, địa chỉ*) hỏi “*Bạn có biết chỗ nào lấy đồ không? Lấy cho tôi một chỉ*” (đồ ở đây nghĩa là ma túy), sau đó G trả lời: “*Có biết*”, Xuân nói: “*Bạn lấy cho tôi đi, hết bao nhiêu tôi gửi tiền mặt, tôi không có tiền trong tài khoản, bạn mang về cầu 72 cho tôi*”, G đáp: “*Bạn chịu tiền taxi cho tôi nhé*”, sau đó, G báo giá tiền ma túy là 4.000.000 đồng thì Xuân đồng ý.

G gọi qua ứng dụng Facebook Messenger cho Nguyễn Ngọc V nói “*trên Quốc Oai đang có người muốn lấy Ke, có đi cùng không?*”, V trả lời “*có*”; tiếp đó, G nói “*có năm trăm đấy không?*” (ý G hỏi V góp 500.000 đồng mua ma túy để bán) thì V nói “*có*”, sau đó, G nói sẽ đến đón V đi huyện Thanh Trì để mua ma túy thì V đồng ý. G gọi điện cho anh Trịnh Văn Phương (*sinh năm 1990, trú tại: thôn An Lăng, xã Văn Tự, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội*) là lái xe taxi của hãng taxi 252525 Thường Tín đến đón G; đồng thời G gọi đến tài khoản Zalo của người nam giới bán ma túy (*G không nhớ tên tài khoản Zalo, và thông tin về tên tuổi, địa chỉ của người này*) hỏi mua một chỉ ma túy Ketamine thì người này báo giá 3.000.000 đồng và hẹn giao dịch qua một người lái xe ôm ở khu vực ngã ba Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

Khoảng 20 phút sau, anh Trịnh Văn Phương lái xe taxi BKS: 30E – 844.21 đến đón G. G bảo anh Phương đi đến cổng trường cấp 3 Đồng Quan thuộc xã Phượng Dực, huyện P, thành phố Hà Nội đón Nguyễn Ngọc V rồi cùng đi đến khu vực ngã ba Ngọc Hồi, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, Hà Nội mua ma túy. Trên đường đi, G hỏi V: *“Giờ tôi có 2 triệu đây không đủ để lấy đồ, bạn có đưa thêm tôi một triệu, khi nào xong thì tôi đưa bạn tiền”* (V hiểu khi G bán xong ma túy sẽ đưa V một phần tiền lãi), V đã đưa cho G số tiền 1.000.000 đồng. Khi đến ngã ba Ngọc Hồi, G một mình xuống xe đi bộ đến khu vực có người đàn ông lái xe ôm đang đứng ở lề đường và hỏi *“Anh cho em lấy đồ có người gửi”* thì người đàn ông này nói *“Đưa tiền đây”*. G đưa cho người đàn ông này 3.000.000 đồng thì người đàn ông chỉ chỗ cất giấu ma túy tại gốc cây cột điện cách đó khoảng 3 mét, sau đó, người đàn ông này đi đâu G không rõ. G đi ra chỗ gốc cây cột điện thấy 01 gói giấy ăn màu trắng, bên trong có 02 túi nilông chứa tinh thể màu trắng. G cầm lên cất vào túi quần phía bên trái đang mặc và quay lại xe taxi. G yêu cầu lái xe đi về khu vực Cầu 72 thuộc huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội. Nghe thấy vậy thì V biết G đã mua được ma túy và đang mang về khu vực cầu 72, Quốc Oai để bán. Khi đi đến khu vực thôn Đồng Lư, xã Đồng Quang, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội, anh Phương cho xe dừng trên đường 419 thuộc địa phận thôn Đồng Lư, xã Đồng Quang, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội; G xuống xe gọi Zalo cho Xuân và nói: *“Tôi đến rồi bạn ra đi”*, Xuân nói: *“Đợi tôi”*, sau đó, G đi ra ngoài xe và đứng đợi Xuân, V vẫn ngồi trên xe. Trong lúc đang chờ Xuân, do sợ bị chị Nguyễn Thị Thu (sinh năm: 1998, trú tại: xã Bạch Long, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; người đang chung sống như vợ chồng với G) phát hiện việc G mua bán ma túy nên G đã xóa tài khoản của Xuân và người bán ma túy cho G ở Thanh Trì, Hà Nội khỏi danh bạ Zalo của mình cùng với toàn bộ nội dung tin nhắn. Cơ quan điều tra đã thu giữ toàn bộ tang vật như đã nêu trên.

Kết luận giám định số 2502/KL-KTHS ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: *“Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilông màu trắng đều là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng: 1,994 gam”*

Cáo trạng số: 54/CT-VKSQO ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Trường G và bị cáo Nguyễn Ngọc V về tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm vụ án và đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Nguyễn Trường G và Nguyễn Ngọc V phạm tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Trường G là người khởi xướng, rủ rê

Nguyễn Ngọc V đi mua bán trái phép chất ma túy, trực tiếp giao dịch thoả thuận mua và bán ma túy với các đối tượng nên cần thiết phải áp dụng đối với bị cáo G mức hình phạt cao hơn bị cáo V.

Đối với bị cáo Nguyễn Ngọc V có vai giúp sức cho G. V đã góp số tiền 1.000.000 đồng cho G để mua ma túy, đồng thời đi cùng G thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cùng G để kiếm lợi.

Xét nhân thân của các bị cáo không có tiền án, tiền sự, thái độ khai báo thành khẩn. Gia đình của bị cáo G có hoàn cảnh khó khăn, bố là nạn nhân chất độc màu da cam, có bà là người có công với cách mạng, được tặng Bằng khen Chiến sỹ giải phóng.

Đề nghị về hình phạt: - Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trường G từ **24** tháng đến **30** tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc V từ **24** tháng đến **30** tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì màu trắng, mặt trước có ghi Công an thành phố Hà Nội; Ngày niêm phong: 18/04/2023, mặt sau có chữ ký của đối tượng Nguyễn Trường G, chữ ký của giám định viên Phạm Trần Nam, chữ ký của cán bộ Công an huyện Quốc Oai.

- Đề nghị tịch thu xung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đỏ trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đen;

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc V: 190.000 đồng nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Án phí: Các bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố không có tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được sớm trở về gia đình.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo và người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Công an huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền,

trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung: Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Khoảng 13 giờ, ngày 18/04/2023, tại thôn Đồng Lư, xã Đồng Quang, huyện Quốc Oai, bị cáo Nguyễn Trường G và Nguyễn Ngọc V đang có hành vi tàng trữ trái phép 1,994 gam ma túy Ketamine nhằm mục đích bán cho người khác để kiếm lợi, nhưng chưa kịp bán thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quốc Oai phát hiện, bắt quả tang và thu giữ cùng toàn bộ tang vật. Xét thấy, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét nơi ở của các bị cáo, kết luận giám định cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai đã truy tố các bị cáo. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Trường G và bị cáo Nguyễn Ngọc V phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bản thân các bị cáo cũng hiểu biết về tác hại của ma túy cũng như những quy định của pháp luật nghiêm cấm đối với tất cả các hành vi phạm tội liên quan đến ma túy nhưng vẫn vi phạm. Bị cáo G là người khởi xướng, rủ rê bị cáo V đi mua bán trái phép chất ma túy, trực tiếp giao dịch thoả thuận mua và bán ma túy với các đối tượng; bị cáo V với vai trò đồng phạm giúp sức tích cực, góp tiền để cùng bị cáo G thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy kiếm lợi.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo: Bị G, bị cáo V không có các tình tiết tăng nặng hình phạt. Khi xem xét, quyết định mức hình phạt đối với các bị cáo: Hội đồng xét xử xét thái độ của các bị cáo tại phiên tòa thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình. Riêng bị cáo G có thêm tình tiết giảm nhẹ là gia đình bị cáo G có hoàn cảnh khó khăn, bố là nạn nhân chất độc màu da cam, có bà là người có công với cách mạng, được tặng Bằng khen Chiến sỹ giải phóng.

Xét tính chất vụ án, vị trí, vai trò, hành vi phạm tội của các bị cáo, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo với xã hội một thời gian mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa, làm gương cho người khác biết tôn trọng pháp luật. Xét vai trò của các bị cáo thì hình phạt áp dụng đối với bị cáo G cao hơn bị cáo V là phù hợp, đúng pháp luật.

[3] Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì màu trắng, mặt trước

có ghi Công an thành phố Hà Nội ngày niêm phong: 18/04/2023, mặt sau có chữ ký của đối tượng Nguyễn Trường G, chữ ký của giám định viên Phạm Trần Nam, chữ ký của cán bộ Công an huyện Quốc Oai.

- Tịch thu xung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đỏ trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đen;

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc V: 190.000 đồng nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có công ăn việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Đối với đối tượng nam giới là người đã bán ma túy cho G vào ngày 18/04/2023. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay G đều khai nhận G không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này, chỉ liên lạc mua ma túy với người này qua ứng dụng Zalo do trước đó vào khoảng đầu năm 2022, G đã mua ma túy của người này trong một lần đi bar ở Hà Nội (*G qua giới thiệu của một người bạn xã hội không nhớ tên tuổi, địa chỉ*) giới thiệu qua liên kết cho G Zalo của nam giới này. Trong lúc chờ Xuân đến giao dịch mua bán ma túy, G đã xóa thông tin liên lạc của anh ta. Do tên tài khoản Zalo của người này là tên tiếng anh nên quá trình làm việc với cơ quan điều tra, G không nhớ cụ thể tên tài khoản Zalo của người nam giới bán ma túy. Do đó, cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ. Vì vậy không có đủ căn cứ để xem xét.

Đối với người nam giới lái xe ôm - là người giao ma túy cho G vào ngày 18/04/2023 ở khu vực ngã ba Ngọc Hồi, Thanh Trì, Hà Nội, do G khai không biết tên, tuổi, địa chỉ của đối tượng này, G và đối tượng giao dịch mua bán trực tiếp, không sử dụng điện thoại. Cơ quan điều tra đã xác minh tại Công an xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, Hà Nội nhưng không xác định được là đối tượng nào có đặc điểm như mô tả, do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ tiếp tục điều tra làm rõ. Vì vậy không có đủ căn cứ để xem xét.

Đối với đối tượng nữ giới tên Xuân - là đối tượng mua ma túy của G. Cơ quan điều tra đã xác minh tại Công an xã Đồng Quang, không phát hiện được đối tượng nữ giới nào có đặc điểm nhận dạng như trên; trong lúc chờ Xuân đến giao dịch mua bán ma túy, G đã xóa thông tin liên lạc của Xuân, do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ tiếp tục điều tra làm rõ. Vì vậy không có đủ căn cứ để xem xét.

Đối với anh Trịnh Văn Phương là lái xe taxi chở G và V đi bán ma túy. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay xác định anh Phương không biết, không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo G và V nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Đề nghị của Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về

Điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, phần xử lý vật chứng có căn cứ, phù hợp các quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Các Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các căn cứ, nhận định của Hội đồng xét xử;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Trường G 34** (*ba mươi tư*) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18 tháng 4 năm 2023.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Ngọc V 28** (*hai mươi tám*) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18 tháng 4 năm 2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu trắng, mặt trước có ghi Công an thành phố Hà Nội; đơn vị: Công an huyện Quốc Oai, tên đối tượng: Nguyễn Trường G; năm sinh: 2004; HKTT: thôn Nam Quất, xã Nam Triều, huyện P, Hà Nội; Ngày niêm phong: 18/4/2023. Mặt sau của phong bì có chữ ký của đối tượng Nguyễn Trường G, chữ ký của giám định viên Phạm Trần Nam và cán bộ Công an huyện Quốc Oai; Tịch thu xung quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đỏ trắng cũ đã qua sử dụng, màn hình bị nứt vỡ, do điện thoại trong tình trạng không sử dụng được nên không kiểm tra được số imei; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đen cũ, đã qua sử dụng, màn hình trước góc phải bị nứt vỡ, do điện thoại trong tình trạng không sử dụng được nên không kiểm tra được số imei theo Biên bản bàn giao nhận vật chứng, tài sản số 66/2023/THA ngày 10 tháng 8 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội;

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc V số tiền 190.000 (*một trăm chín mươi nghìn*) đồng theo Ủy nhiệm chi ngày 09 tháng 8 năm 2023 vào tài khoản số 3949.0.9052955.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội, nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí

số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 23, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày 15 tháng 9 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Các Bị cáo;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai;
- Trại tạm giam số 1 Công an TP Hà Nội;
- Công an huyện Quốc Oai;
- Chi cục THA dân sự huyện Quốc Oai;
- UBND xã Nam Triều, xã Phượng Dực, huyện P, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Ngọc Long